

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng
Tên dự án: Đường từ cầu Trường Thi đi Quốc lộ 19,
phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng - Tên dự án: Đường từ cầu Trường Thi đi Quốc lộ 19;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 262/BC-SKHĐT ngày 20/8/2014 về việc báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình Đường từ cầu Trường Thi đi Quốc lộ 19, phường Nhơn Hòa; đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 969/SKHĐT-TH ngày 08/9/2014; đề nghị của UBND thị xã An Nhơn tại Văn bản số 214/TTr-UBND ngày 21/7/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình Đường từ cầu Trường Thi đi Quốc lộ 19, phường Nhơn Hòa, với các nội dung chính như sau:

1. Nội dung điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình

a: Nội dung và quy mô xây dựng điều chỉnh, bổ sung

Nâng cấp, mở rộng kết hợp đầu tư xây dựng mới tuyến đường từ cầu Trường Thi đi Quốc lộ 19 (phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn) theo Tiêu chuẩn TCVN 4054-2005 “Đường ô tô - yêu cầu thiết kế” với quy mô đường cấp IV, địa hình đồng bằng.

- Tổng chiều dài tuyến đường đầu tư xây dựng $L = 3.084,33\text{m}$.
- Mặt cắt ngang: $B_n = 2 \times 1,00\text{m}$ (lề đường) $+ 2 \times 3,50\text{m}$ (mặt đường) $= 9,00\text{m}$.
- Độ dốc ngang: $i_{\text{mặt đường}} = 2\%$; $i_{\text{lề đường}} = 4\%$.
- Đầu tư công trình cầu đường bộ (cầu Mương Duối, cầu Nghiễm Hòa, 04 cầu bản hộp) và công trình thoát nước trên tuyến đường.
- Xây dựng hệ thống cọc tiêu, biển báo, biển báo hiệu an toàn giao thông cho công trình theo quy định về điều lệ đường bộ.

b. Phương án xây dựng (thiết kế cơ sở):

Phần công trình đường:

+ Mặt đường: Đổ bê tông xi măng mác 300 đá 2x4, chiều dày 25cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 20cm và lớp đất cấp phối đồi, hệ số đầm chặt $k = 0,98$.

+ Nền đường: Đất cấp phối đồi, hệ số đầm chặt $k = 0,95$.

+ Gia cố mái taluy hai bên đường các đoạn xung yếu, đường tràn bằng kết cấu đá chẻ xây vữa xi măng mác 100.

Phần công trình cầu: Đầu tư xây dựng mới 06 cầu trên tuyến theo Tiêu chuẩn thiết kế cầu 22TCN 272-05, tải trọng thiết kế HL-93.

- Cầu Mương Duối: Hình thức cầu vượt lữ, dầm giản đơn bằng bê tông cốt thép thường.

+ Sơ đồ bố trí kết cấu nhịp: 04 nhịp $\times 12,00\text{m}$;

+ Khổ cầu: $B_1 = 8,00\text{m}$ (mặt cầu) $+ 2 \times 0,50\text{m}$ (gờ chắn lan can) $= 9,00\text{m}$;

+ Kết cấu công trình: Bê tông xi măng, bê tông cốt thép; mố, trụ cầu đặt trên hệ móng cọc bê tông cốt thép.

- Cầu Nghiễm Hòa: Hình thức cầu vượt lữ, dầm giản đơn bằng bê tông cốt thép thường.

+ Sơ đồ bố trí kết cấu nhịp: 03 nhịp $\times 12,00\text{m}$;

+ Khổ cầu: $B_1 = 8,00\text{m}$ (mặt cầu) $+ 2 \times 0,50\text{m}$ (gờ chắn lan can) $= 9,00\text{m}$;

+ Kết cấu công trình: Bê tông xi măng, bê tông cốt thép; mố, trụ cầu đặt trên hệ móng cọc bê tông cốt thép.

- Cầu bản hộp (04 cầu): Hình thức cầu tràn, nhịp cầu bản hộp $L = 4,00\text{m}$ (03 cầu) và $L = 6,00\text{m}$ (01 cầu).

+ Khổ cầu: $B = 8,50\text{m}$ (mặt cầu) $+ 2 \times 0,25\text{m}$ (gờ chắn) $= 9,00\text{m}$;

+ Kết cấu công trình: Bê tông xi măng, bê tông cốt thép; nền móng mố cầu gia cố bằng cọc tre.

Phần công trình thoát nước: Xây dựng hệ thống cống thoát nước ngang trên tuyến, bao gồm: Cống hộp vuông $4 \times (1,00 \times 1,00)\text{m}$ (02 cái); cống tròn

Ø1500mm (01 cái) và 3Ø1500mm (01 cái); đường tràn $L_{01} = 240\text{m}$ và $L_{02} = 160\text{m}$. Kết cấu chủ yếu bằng bê tông xi măng, bê tông cốt thép.

c. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung:

Đơn vị tính: đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tổng mức đầu tư phê duyệt điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	24.676.851.000	67.602.602.000
2	Chi phí quản lý dự án	418.962.000	989.497.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	1.649.516.000	3.676.854.000
4	Chi phí khác	364.905.000	710.357.000
5	Chi phí bồi thường, GPMB	5.884.903.000	19.478.290.000
6	Chi phí dự phòng	2.711.024.000	7.297.931.000
Tổng cộng		35.706.161.000	99.755.531.000

Bằng chữ: Chín mươi chín tỷ, bảy trăm năm mươi lăm triệu, năm trăm ba mươi một nghìn đồng.

d. Nguồn vốn đầu tư

- Vốn Trung ương và ngân sách tỉnh hỗ trợ một phần chi phí xây dựng (khi được thẩm định và cân đối được nguồn vốn).
- Vốn ngân sách thị xã An Nhơn tự cân đối thực hiện phần còn lại (kể cả chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng);

đ. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2014 - 2018.

e. Phân kỳ đầu tư

- Giai đoạn 01 (năm 2014 - 2015): Thi công hoàn chỉnh công trình đường, cầu và công trình thoát nước đoạn Km0+00 ÷ Km1+00. Kinh phí đầu tư 32.700.658.000 đồng.
- Giai đoạn 02 (năm 2016 - 2017): Thi công hoàn chỉnh nền đường, công trình cầu và công trình thoát nước đoạn còn lại Km1+00 ÷ Km3+84,33. Kinh phí đầu tư 36.778.861.000 đồng.
- Giai đoạn 03 (năm 2017 - 2018): Thi công hoàn chỉnh mặt đường đoạn còn lại Km1+00 ÷ Km3+84,33. Kinh phí đầu tư 10.797.722.000 đồng.
- Riêng phần bồi thường, GPMB 19.478.290.000 đồng, UBND thị xã An Nhơn chủ động tổ chức thực hiện và bố trí vốn ngân sách do thị xã quản lý để chi trả theo tiến độ, kế hoạch thực hiện triển khai dự án.

STT	Cơ cấu nội dung chi phí	Phân kỳ đầu tư		
		Giai đoạn 01	Giai đoạn 02	Giai đoạn 03
1	Chi phí xây dựng	26.673.487.000	31.718.754.000	9.210.361.000
2	Chi phí QLDA	391.509.000	463.216.000	134.772.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	2.120.793.000	1.123.008.000	433.053.000
4	Chi phí khác	542.082.000	130.350.000	37.925.000
5	Chi phí dự phòng	2.972.787.000	3.343.533.000	981.611.000
Cộng (1+2+3+4+5)		32.700.658.000	36.778.861.000	10.797.722.000
6	Chi phí bồi thường, GPMB	19.478.290.000		
Tổng cộng		99.755.531.000		

2. Kế hoạch thực hiện: Năm 2014 và dự kiến năm 2015, kế hoạch đầu tư phát triển từ nguồn vốn Trung ương và ngân sách tỉnh chưa thể cân đối, bố trí vốn cho dự án Đường từ cầu Trường Thi đi Quốc lộ 19. Do đó, UBND thị xã An Nhơn có trách nhiệm:

- Chủ động bố trí kế hoạch vốn địa phương do thị xã quản lý bảo đảm theo đúng Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ để thực hiện triển khai đầu tư dự án;

- Tổ chức thực hiện triển khai đầu tư dự án (ưu tiên thực hiện từng phần dự án) cho phù hợp với việc phân kỳ đầu tư và khả năng cân đối các nguồn vốn cho dự án, tránh tình trạng nợ đọng trong đầu tư xây dựng.

- Đối với giai đoạn 2,3 của dự án: Trên cơ sở cân đối nguồn vốn ngân sách thị xã An Nhơn để thực hiện, đề xuất phần vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh hỗ trợ cho dự án trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 – 2020, trình UBND tỉnh theo chương trình xây dựng kế hoạch vốn đầu tư trung hạn.

3. Nội dung khác

- Các nội dung khác của Dự án đầu tư không điều chỉnh, bổ sung trong Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- UBND thị xã An Nhơn có trách nhiệm phối hợp với đơn vị tư vấn, tiến hành rà soát, cần thiết điều chỉnh cao độ thiết kế tuyến đường ở bước thiết kế bản vẽ thi công cho phù hợp với việc tiêu thoát lũ khu vực phía thượng lưu và việc kết nối giao thông của khu dân cư hiện trạng thuộc đoạn Km0+00 ÷ Km1+00.

- UBND thị xã An Nhơn có trách nhiệm phối hợp với Sở Giao thông vận tải để thực hiện lập thủ tục và trình cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận đầu nối tuyến đường này vào Quốc lộ 19, trước khi thực hiện đầu tư xây dựng.

Điều 2. Ủy ban nhân dân thị xã An Nhơn phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước; thường xuyên báo cáo tình hình thực hiện cho các cơ quan tổng hợp theo dõi, trình UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *7/4*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Ngô Đông Hải;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K19. (M.12b) *ph*



Ngô Đông Hải